

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG

Bản án số: 37/2024/DS-ST

Ngày 31/5/2024

V/v tranh chấp yêu cầu chỉ định  
người giám hộ cho người mất năng  
lực hành vi dân sự

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Vĩnh Khương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Xuân Hoàng
- Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Sơn Cuol - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2024 về việc tranh chấp yêu cầu chỉ định người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2024/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Thanh P. Địa chỉ: Số C, đường H, khóm A, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:** Bà Huỳnh Thị Diệu O, là luật sư của Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh S. Địa chỉ: Số I đường T, khóm A, Phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

**- Bị đơn:** Ông Nguyễn Trọng M. Địa chỉ: Số A đường L, khóm D, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc M1 (Nguyễn Minh Ngọc T). Địa chỉ: 5 O - B - N (Na Uy). (có mặt)

*Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ngọc M1 (Nguyen Minh Ngoc T):* Bà Nguyễn Thị Thanh P. Địa chỉ: Số C, đường H, khóm A, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 23/10/2023). (có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Thanh H. Địa chỉ: Số C L tỉnh 5, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

*Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thanh H:* Bà Nguyễn Thị Thanh H1. Địa chỉ: Số C, đường H, khóm A, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền ngày 08/4/2024). (có mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Thanh H1. Địa chỉ: Số C, đường H, khóm A, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện ngày 01/02/2024 và trình bày của bà Nguyễn Thị Thanh P trong quá trình giải quyết vụ án:*

Cha mẹ bà Nguyễn Thị Thanh P là bà Lâm Thị L và ông Nguyễn Văn S (sinh năm 1939, chết ngày 05/10/1988) có tất cả năm người con là bà Nguyễn Thị Ngọc M1 (sinh năm 1972), ông Nguyễn Trọng M (sinh năm 1974), bà Nguyễn Thị Thanh P (sinh năm 1977), bà Nguyễn Thị Thanh H (sinh năm 1978) và bà Nguyễn Thị Thanh H1 (sinh năm 1985). Hiện nay, bà M1 đang định cư nước ngoài; ông M có vợ, con và ở riêng từ năm 2008; bà H bị tai biến, đi lại khó khăn và đang sống tại Thành phố Hồ Chí Minh. Còn bà P và bà H1 sống cùng với bà L tại căn nhà số C đường H, khóm A, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Bà Lâm Thị L có phần đất và căn nhà gắn liền tọa lại tại số C đường H, khóm A, phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng thuộc diện phải di dời để Nhà nước thu hồi đất, thực hiện dự án công trình đường từ cầu C đến đường H, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Do bà L mất năng lực hành vi dân sự nên không thể làm việc với cơ quan có thẩm quyền liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ việc thu hồi này. Ủy ban nhân dân Phường F, thành phố S đã nhiều lần mời gia đình đến thỏa thuận nhận tiền đền bù, sớm di dời bàn giao mặt bằng để công trình thực hiện đúng tiến độ nhưng ông Nguyễn Trọng M không hợp tác.

Bà Nguyễn Thị Thanh P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết chỉ định bà P làm người giám hộ của bà Lâm Thị L.

*Kèm theo đơn khởi kiện, bà Nguyễn Thị Thanh P đã nộp tài liệu, chứng cứ sau:* Trích lục khai sinh của bà Nguyễn Thị Thanh P, Trích lục khai tử của Nguyễn Văn S, Tờ khai quan hệ thừa kế theo pháp luật của ông Nguyễn Văn S, Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2024/QĐST-DS ngày 09/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, Bảng tính chi tiết chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đường từ cầu C đến đường H.

*- Theo trình bày của ông Nguyễn Trọng M tại văn bản ngày 02/5/2024 và tại phiên tòa:*

Ông Nguyễn Trọng M thừa nhận ý kiến của bà Nguyễn Thị Thanh P trình bày về cha mẹ và điều kiện, hoàn cảnh hiện nay của của năm chị em của ông M là đúng. Ông M không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà P nhưng cũng không yêu cầu Toà án chỉ định ông M làm người giám hộ của L.

- Theo trình bày của bà Nguyễn Thị Ngọc M1 (Nguyen Minh Ngoc T) tại phiên tòa: Bà M1 thống nhất với ý kiến và yêu cầu của nguyên đơn.

- Theo ý kiến của bà Nguyễn Thị Thanh H tại văn bản đề ngày 10/4/2024 và trình bày của bà Nguyễn Thị Thanh H1 tại phiên tòa: Bà H thống nhất với ý kiến và yêu cầu của nguyên đơn.

- Theo trình bày của bà Nguyễn Thị Thanh H1 tại phiên tòa: Bà H1 thống nhất với ý kiến và yêu cầu của nguyên đơn.

- Những tình tiết, sự kiện đã được các bên thống nhất:

+ Bà Lâm Thị L và ông Nguyễn Văn S (sinh năm 1939, chết ngày 05/10/1988) có năm người con là bà Nguyễn Thị Ngọc M1 (sinh năm 1972), ông Nguyễn Trọng M (sinh năm 1974), bà Nguyễn Thị Thanh P (sinh năm 1977), bà Nguyễn Thị Thanh H (sinh năm 1978) và bà Nguyễn Thị Thanh H1 (sinh năm 1985).

+ Bà L bị mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định số 01/2024/QĐST-DS ngày 09/01/2024 đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Những tình tiết, sự kiện các bên không thống nhất và yêu cầu Tòa án giải quyết: Ai làm người giám hộ của bà Lâm Thị L.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị Thanh P khởi kiện yêu cầu Tòa án chỉ định bà P làm người giám hộ của bà Lâm Thị L và bà Nguyễn Thị Ngọc M1 (Nguyen Minh Ngoc T) đang cư trú ở nước ngoài nên quan hệ pháp luật cần giải quyết là tranh chấp yêu cầu chỉ định người giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự và Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 14 Điều 26, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Theo thừa nhận của các bên đương sự và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, căn cứ khoản 1, 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định các tình tiết sau là sự thật:

[4.1] Bà Lâm Thị L và ông Nguyễn Văn S (chết ngày 05/10/1988) có năm người con là bà Nguyễn Thị Ngọc M1 (sinh năm 1972), ông Nguyễn Trọng M (sinh năm 1974), bà Nguyễn Thị Thanh P (sinh năm 1977), bà Nguyễn Thị Thanh H (sinh năm 1978) và bà Nguyễn Thị Thanh H1 (sinh năm 1985). Trong đó, bà M1 hiện định cư tại Na Uy và bà H đang sống tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[4.2] Theo Quyết định tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự số 01/2024/QĐST-DS ngày 09/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng thì bà L bị mất năng lực hành vi dân sự. Bà L hiện đang sống cùng với bà P, bà H1 tại căn nhà số C đường H, khóm A, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

[5] Xét yêu cầu Tòa án chỉ định bà Nguyễn Thị Thanh P làm người giám hộ cho bà Lâm Thị L, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[5.1] Theo Quyết định số 01/2024/QĐST-DS ngày 09/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xác định bà Lâm Thị L có bệnh lý tâm thần, mất trí không biệt định; mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Sau khi được xác định mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định này, các con của bà L có tranh chấp về người giám hộ cho bà L. Do chồng bà L là ông Nguyễn Văn S đã chết, theo khoản 2 Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì người giám hộ cho bà L là người con cả của ông S, bà L; trường hợp người này không có đủ điều kiện làm người giám hộ theo quy định tại Điều 49 Bộ luật này thì người con tiếp theo có đủ điều kiện làm người giám hộ.

[5.2] Xét thấy, bà M1 đã định cư tại Na Uy, bà H đang sống tại Thành phố Hồ Chí Minh và quá trình giải quyết vụ án, bà M1, bà H và bà H1 cũng đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà P. Tại phiên tòa, ông M trình bày đã sinh sống cùng vợ, con tại địa chỉ số A đường L, khóm D, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng từ khoảng 11 năm nay. Ông M thừa nhận bà P đang sống cùng bà L và từ khi bà L bị bệnh cho đến nay, hàng ngày bà P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm việc điều trị bệnh cho bà L. Đồng thời, ông M cũng không yêu cầu Tòa án chỉ định Ông làm người giám hộ của L nên có căn cứ xác định khi được chỉ định làm người giám hộ, bà P là người có đủ các điều kiện cần thiết để chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bà L theo quy định tại khoản 1 Điều 46, Điều 49 của Bộ luật Dân sự năm 2015

[5.3] Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh P và chỉ định bà P làm người giám hộ của bà Lâm Thị L. Bà P có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 và khoản 1 Điều 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[6] Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ như đã nhận định, nên được chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thanh P không phải chịu; ông Nguyễn Trọng M phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật

Tổ tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

Khoản 14 Điều 26, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1, 2 Điều 92, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Điều 46, Điều 49, khoản 2 Điều 53, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 và khoản 1 Điều 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh P:

1.1. Chỉ định bà Nguyễn Thị Thanh P làm người giám hộ của bà Lâm Thị L.

1.2. Bà Nguyễn Thị Thanh P có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 và khoản 1 Điều 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Thanh P không phải chịu, trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh P số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0002889 ngày 19/4/2024 của Cục Thi hành án tỉnh Sóc Trăng.

Ông Nguyễn Trọng M phải chịu 300.000 đồng.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- UBND Phường 6, thành phố Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa Dân sự.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Vĩnh Khương**